| | |
|---|---|
| **TAND HUYỆN SÌN HỒ**<br>**TỈNH LAI CHÂU** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 03/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 15/7/2022
*V/v:Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*

# NHÂN DANH
# NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
## TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÌN HỒ, TỈNH LAI CHÂU

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phan Hồng Ngoãn.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Vàng A Măng và Bà Bùi Thị Chiến.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Hờ A Thái - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu*** *tham gia phiên tòa:* Bà Phùng Thị Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng7 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 09/2021/TLST - HNGĐ ngày 21 tháng 12 năm 2021 về: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2022/QĐXXST - HNGĐ ngày 05 tháng 4 năm 2022, Quyết định hoãn phiên toà số: 01/2022/QĐST-HNGĐ, ngày 25/4/2022, Quyết định hoãn phiên toà số 02/2022/QĐST-HNGĐ, ngày 20/5/2022, Quyết định hoãn phiên toà số: 03/2022/QĐST-HNGĐ, ngày 16/6/2022 giữa các đương sự:

*1. Nguyên đơn:*chị Quàng Thị Th , sinh năm 1993.

Nơi cư trú: bản Ph D , xã Ch N , huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

(Có mặt tại phiên toà).

*2. Bị đơn:* anh Điêu Văn S , sinh năm 1993.

Nơi cư trú: bản Ph D , xã Ch N , huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

(Vắng mặt tại phiên toà không có lý do).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, văn bản ghi lời khai và tại phiên tòa chị Quàng Thị Thơm trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Quàng Thị Th kết hôn với anh Điêu Văn S trên cơ sở tình yêu tự nguyện, không bị ai lừa dối hay ép buộc, có đăng ký kết hôn vào ngày 16/02/2016 tại UBND xã Chăn Nưa, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

Sau kết hôn vợ chồng về chung sống tại nhà chồng tại bản Phiêng Diểm, xã Chăn Nưa, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc đến đầu năm 2019 thì nảy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do anh Sang không có việc làm ổn định, không có trách nhiệm chăm sóc gia đình, vợ con, ham mê uống rượu và thường xuyên đi tán gái nên vợ chồng mẫu thuẫn về tình cảm và bắt đầu ly thân từ năm 2019 đến nay. Hiện nay tình cảm vợ chồng không còn, hạnh phúc hôn nhân không đạt được, không thể tiếp tục kéo dài hôn nhân nên chị Th yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Điêu Văn S .

Về con chung, cấp dưỡng nuôi con: chị Th và anh S có hai con chung là cháu Điêu Thị Bảo Tr , sinh ngày: 07/9/2012 và cháu Điêu Thị Thúy V , sinh ngày: 14/01/2016. Chị Th có nguyện vọng là người trực tiếp được nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cả hai cháu Điêu Thị Bảo Tr và cháu Điêu Thị Thuý V cho đến khi hai cháu đủ 18 tuổi. Chị Th không yêu cầu anh Điêu Văn Sang phải cấp dưỡng nuôi con và không yêu cầu Toà án xem xét giải quyết.

Về tài sản và nợ chung: Chị Quàng Thị Th và Điêu Văn S không có tài sản chung, khoản nợ chung nên chị Th không yêu cầu Toà án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai anh Điêu Văn S ngày 25/02/2022 anh S trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh S hoàn toàn nhất trí như lời trình bày của chị Quàng Thị Th về quá trình tìm hiểu, kết hôn, chung sống. Anh S và chị Th ly thân từ năm 2019 đến nay, vợ chồng không quan tâm, chăm sóc gì nhau, chị Th đưa theo hai cháu Điêu Thị Thuý V và cháu Điêu Thị Bảo Tr về quê ngoại của chị tại bản Cản, xã Quài Cang, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên sinh sống và học tập đến nay. Trong thời gian sống ly thân anh Điêu Văn S thỉnh thoảng gọi điện thoại về cho Th nhưng chỉ để hỏi thăm sức khoẻ của các con, về tình cảm vợ chồng anh S không còn quan tâm gì đến chị Th nữa, anh S cũng không trợ cấp giúp chị Th trong việc nuôi dưỡng, chăm sóc hai con chung học tập và cuộc sống từ khi ly thân đến nay mà do chị Th một mình tự nuôi dưỡng chăm sóc hai con chung đến nay. Do thời gian sống ly thân đã lâu hiện tại anh S cũng không còn tình cảm gì với chị Th nên anh Điêu Văn S đồng ý ly hôn với chị Quàng Thị Th .

Về con chung, cấp dưỡng nuôi con: chị Th và anh S có hai con chung là cháu Điêu Thị Bảo Tr , sinh ngày: 07/9/2012 và cháu Điêu Thị Thúy V , sinh ngày: 14/01/2016. Anh S có nguyện vọng là người trực tiếp được nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cả hai cháu Điêu Thị Bảo Tr và cháu Điêu Thị Thuý V cho đến khi hai cháu đủ 18 tuổi và không yêu cầu chị Th phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản và nợ chung: anh Điêu Văn S và chị Quàng Thị Th không có tài sản chung, khoản nợ chung nên anh S không yêu cầu Toà án giải quyết.

Theo biên bản lấy lời khai, ngày 12/01/2022 của cháu Điêu Thị Bảo Tr , cháu Trâm trình bày: Cháu Tr hiện nay đang sinh sống cùng với mẹ cháu là chị

Quàng Thị Th tại bản Cản, xã Q C , huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên và đang theo học lớp 3 tại Trường tiểu học Q C , xã Q C , huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên. Sau khi bố, mẹ cháu là chị Th và anh S ly hôn nguyện vọng của cháu là được sống cùng với mẹ là chị Quàng Thị Th , lý do mẹ cháu là người yêu thương và quan tâm đến cháu nhiều nhất trong cuộc sống, bố cháu là anh Điêu Văn S không yêu thương, quan tâm, chăm lo đến cuộc sống của cháu và em của cháu là Điêu Thị Thuý V .

Tại biên bản xác minh tình trạng hôn nhân ngày 24/02/2022 giữa, anh Điêu Văn Sang và chị Quàng Thị Th , cùng với các thành phần tham gia xác minh.

Ông Lò Văn B , bí thư chi bộ bản Ph D , xã Ch N , huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu trình bày: Anh Điêu Văn S thường xuyên đi làm ăn xa nhà, không về nhà chăm lo đời sống cho gia đình, bố, mẹ anh Sang cũng sống ly thân không chung sống cùng với anh S và chị Th , chị Th một mình ở nhà nuôi hai con nhỏ ăn học cuộc sống gia đình hết sức khó khăn, vất vả, chị Th là người phụ nữ chịu khó, chăm lo cuộc sống gia đình và cho các con ăn học, anh S không có trách nhiệm chăm sóc gia đình, vợ con, ham mê uống rượu và thường đi tán gái nên cuộc sống gia đình anh S , chị Th không hạnh phúc. Năm 2019 chị Th đưa theo hai cháu là Điêu Thị Bảo Tr và cháu Điêu Thị Thuý V đi về Điện Biên sinh sống với ông bà ngoại đến nay.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ phát biểu ý kiến như sau:

1. Về thủ tục tố tụng: Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án thấy rằng Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và nguyên đơn chị Quàng Thị Th cơ bản đã thực hiện đúng quy định pháp luật đảm bảo đúng quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 . Tuy nhiên, quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Điêu Văn S đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh Sang đều không đến Toà án tham gia Tố tụng. Toà án đã xác minh, thu thập được lời khai của anh Điêu Văn S . Ngày 31/3/2022 Toà án mở phiên họp về việc kiểm tra giao nộp, tiếp cận, công khai chứng và hoà giải anh Sang vắng mặt không có lý do anh Điêu Văn S không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của bị đơn theo quy định tại các Điều 70 và Điều 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Ngày 25/4/2022 Tòa án mở phiên tòa lần thứ nhất, ngày 20/5/2022 mở phiên tòa lần thứ hai, ngày 16/6/2022 mở phiên toà lần thứ ba và ngày 15/7/2022 mở phiên toà lần thứ tư nhưng Sang đều vắng mặt không có lý do là không chấp hành nghiêm túc quy định pháp luật.

2. Về quan điểm giải quyết vụ án:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, 228, 238, 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 53, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị

quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí lệ phí Toà án. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 51 và Khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 xử cho chị Quàng Thị Th được ly hôn anh Điêu Văn S .

Về con chung, cấp dưỡng nuôi con chung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 xử giao hai con chung Điêu Thị Bảo Tr , sinh ngày: 07/9/2012 và cháu Điêu Thị Thúy V , sinh ngày: 14/01/2016 cho chị Quàng Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành và có khả năng lao động. Chị Quàng Thị Th không yêu cầu anh S phải cấp dưỡng nuôi con nên anh S không phải cấp dưỡng nuôi con cho đến khi chị Th có yêu cầu.

Về tài sản và nợ chung: Chị Th và anh S không yêu cầu giải quyết nên không xem xét, giải quyết.

Về án phí: Căn cứ Khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điểm b Khoản 1 Điều 3, Khoản 1 Điều 6, Điểm a Khoản 1 Điều 24, Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc chị Quàng Thị Th phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

*[1]. Về thủ tục tố tụng:*

Xét đơn khởi kiện của chị Quàng Thị Th và anh Điêu Văn S thì xác định đây là vụ án ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo quy định tại Điều 51, 56, 58, 81, 82 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Thời điểm chị Th nộp đơn khởi kiện anh Điêu Văn Sang có đăng ký hộ khẩu thường trú tại bản Phiêng Diểm, xã Chăn Nưa, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu, theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự; quá trình giải quyết vụ án các đương sự đã nhận được đầy đủ các thông báo, quyết định hợp lệ. Anh Điêu Văn S đã được Tòa án tống đạt hợp lệ: Thông báo thụ lý vụ án; các thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập, quyết định hoãn phiên toà; các văn bản tố tụng khác nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, vi phạm quyền nghĩa vụ của đương sự quy định tại Điều 70, Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự. Ngày 25/4/2022, Tòa án đưa vụ án ra xét xử nhưng bị đơn Điêu Văn S vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử quyết định hoãn phiên tòa lần thứ nhất. Ngày 20/5/2022, vụ án được tiếp tục đưa ra xét xử nhưng vắng mặt Hội thẩm nhân dân và bị đơn Điêu

Văn S nên Hội đồng xét xử hoãn phiên tòa lần 2. Ngày 16/6/2022, vụ án được tiếp tục đưa ra xét xử nhưng vắng mặt Hội thẩm nhân dânvà bị đơn Điêu Văn Sang nên Hội đồng xét xử hoãn phiên tòa lần 3. Ngày 15/7/2022, vụ án được đưa ra xét xử, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng anh Điêu Văn S vẫn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ tư không có lý do nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

*[2]. Về quan hệ hôn nhân:* Chị Quàng Thị Th và anh Điêu Văn S kết hôn trên cơ sở tình yêu tự nguyện, được tự do tìm hiểu, không bị ai lừa dối hay ép buộc và có đăng ký kết hôn vào ngày 16/02/2016 tại UBND xã Chăn Nưa, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Điều đó phù hợp với Giấy chứng nhận kết hôn của chị Th và anh S do UBND xã Chăn Nưa cấp và chị Thơm giao nộp tại hồ sơ vụ án. Do đó Hội đồng xét xử xác định quan hệ hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Anh S và chị Th quá trình chung sống hoà thuận, hạnh phúc đến năm 2019 thì bắt đầu xảy ra mâu thuẫn.

Toà án đã tiến hành xác minh tình trạng hôn nhân của chị Th và anh S thì nguyên nhân dẫn đến chị Th yêu cầu xin ly hôn với anh S là do anh S , không tu trí làm ăn, ham chơi, không có công ăn việc làm ổn định, không có thu nhập và thiếu trách nhiệm trong cuộc sống gia đình.

Xét thấy trong quá trình giải quyết vụ án anh Điêu Văn S đồng ý ly hôn với chị Quàng Thị Th , nhưng không có thiện chí hợp tác, không đưa ra được các chứng cứ, biện pháp gì để cải thiện đời sống chung của vợ chồng, hiện nay vợ chồng vẫn sống ly thân và không quan tâm đến nhau. Điều đó chứng tỏ vợ chồng chung sống với nhau không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài. Vì vậy Hội đồng xét xử cần căn vào khoản 1 Điều 51, Khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân gia đình 2014 chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Quàng Thi Th , cho chị Quàng Thị Th ly hôn với anh Điêu Văn S .

*[3]. Về con chung*: Xét yêu cầu về nuôi con chung, khả năng tài chính của chị Th (theo hợp đồng lao động chị Th đã giao nộp tại phiên toà) và nguyện vọng của cháu Điêu Thị Bảo Tr có nguyện vọng được sống cùng với chị Th . Thấy chị Th có đủ điều kiện đảm bảo cuộc sống sinh hoạt và học tập cho cháu Điêu Thị Bảo Tr và cháu Điêu Thị Thuý V . Việc giao con cho chị Th là hoàn toàn có cơ sở để đảm bảo cho cháu Tr và cháu V có cuộc sống ổn định, có điều kiện phát triển tốt nhất về cả thể chất lẫn tinh thần, hoàn toàn chính đáng và phù hợp với nguyện vọng của các cháu. Đối với anh Điêu Văn S theo các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ anh S người lười lao động, ham chơi, không có công ăn việc làm ổn định, không có thu nhập, thường xuyên không có mặt tại địa phương nơi cư trú. Qua xác minh tại bản Ph D , xã Ch N , huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu hiện nay anh S và chị Th có 01 căn nhà gỗ tại bản Phiêng Diểm, xã Chăn Nưa huyện Sìn Hồ, hiện không có người ở để tu sửa, bảo dưỡng, căn nhà hiện đang xuống cấp nghiêm trọng. Từ những căn cứ đó xét thấy anh S không đảm bảo điều kiện cho cháu Tr và cháu V có cuộc sống ổn định, có điều kiện phát triển tốt nhất về cả thể chất lẫn tinh thần như chị Th . Để đảm bảo cho

việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho các cháu và theo nguyên vọng của cháu Điêu Thị Bảo Tr . Hội đồng xét xử cần căn cứ vào khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 giao cháu Điêu Thị Thuý V và cháu Điêu Thị Bảo Tr cho chị Th là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục các cháu và cho đến tuổi trưởng thành là có cơ sở. Chị Quàng Thị Thơm không yêu cầu giải quyết về phần cấp dưỡng nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết về phần cấp dưỡng nuôi con.

*[4]. Về tài sản và nợ chung:* Chị Quàng Thị Th và anh Điêu Văn S không có tranh chấp, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

*[5]. Về án phí:* Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí lệ phí Toà án. Đề nghị Hội đồng xét xử buộc nguyên đơn Quàng Thị Th phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng mà chị Th đã nộp tạm ứng án phí sơ thẩm theo Biên lai số AA/2021/0000271 ngày 21/12/2021 tại Cục Thi hành án dân sự huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

*[6].* Tại phiên toà, Vị đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu – Kiểm sát viên đưa ra đề nghị về việc giải quyết vụ án là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật và nội dung vụ án, vì vậy cần được chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, 227, 228, điểm b khoản 1 Điều 238, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83 và khoản 1 Điều 131 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

**Tuyên xử:**

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là chị Quàng Thị Th .

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chấm dứt quan hệ hôn nhân giữa chị Quàng Thị Th và anh Điêu Văn S theo giấy chứng nhận kết hôn số 04/2016 ngày16/02/2016 do Ủy ban nhân dân xã Chăn Nưa, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu cấp. Quan hệ hôn nhân giữa chị Quàng Thị Th và anh Điêu Văn S chấm dứt kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

- *Về con chung*: Giao cho nguyên đơn chị Quàng Thị Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục 02 con chung là cháu Điêu Thị Bảo Tr , sinh ngày 07/9/2012 và cháu Điêu Thị Thúy V , sinh ngày 14/01/2016 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Chị Th không yêu cầu Toà án giải quyết về phần cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn chị Quàng Thị Th có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con, cùng các thành viên tôn trọng quyền nuôi con của mình, anh Điêu Văn S có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở anh S thực hiện quyền này.

Chị Quàng Thị Th và anh Điêu Văn S có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn; khi người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- *Về tài sản, khoản nợ chung*: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

2. Nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm: chị Quàng Thị Th phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền chị Th đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án, theo biên lai số AA/2021/0000271 ngày 21/12/2021 tại Cục Thi hành án dân sự huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu (chị Th đã nộp đủ).

3. Quyền kháng cáo: Chị Quàng Thị Th có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 15/7/2022. Anh Điêu Văn S có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Sìn Hồ;
- Các đương sự;
- UBND xã Chăn Nưa;
- Chi cục THADS huyện Sìn Hồ;
- Lưu hồ sơ - TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phan Hồng Ngoãn**

**THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**Phan Hồng Ngoãn**

**Tẩn Phàn Pao Sùng A Dờ**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN** **THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Tẩn Phàn Pao  Sùng A Dờ**  **Phan Hồng Ngoãn**

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Sìn Hồ;
- Các đương sự;
- UBND xã Chăn Nưa, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu;
- Chi cục THADS huyện Sìn Hồ;
- Lưu hồ sơ - TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phan Hồng Ngoãn**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Tẩn Phàn Pao  Sùng A Dờ**

**Phan Hồng Ngoãn**